TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2023/HS-ST
Ngày: 10/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phước Lộc
Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thuỷ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Bà Đặng Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Phan An K** , sinh ngày 05/10/2000 tại: PQ, KG ; Nơi ĐKTT: Khu phố 8, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG ; Chỗ ở: Khu phố 9, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Hồng H , sinh năm 1961 (chết) và bà Phan Ngọc T , sinh năm 1962; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7/2022, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Hà Phan An K đi đến khu phố 10, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh KG gặp phụ nữ tên M (chưa xác định được nhân thân) mua 01 bịch ma túy với giá 4.000.000 đồng. Mua được ma túy, K mang về phòng của Nguyễn Thị Bích T (là bạn của K) tại tổ 6, khu phố 4, phường DĐ, thành phố PQ, lúc này không có T ở nhà. K vào phòng lấy bịch ma túy vừa mua được chia ra thành nhiều bịch nhỏ (khoảng hơn 20 bịch) cất giấu tại nhà T để sử dụng dần. K đã nhiều lần đến nhà của T sử dụng ma túy một mình, số ma túy còn lại K cất giấu trên nóc tủ kính trong phòng

của T , việc này T không hay biết. Đến khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 04/10/2022, K và T đang ngồi nói chuyện, K thấy có lực lượng Công an thành phố Phú Quốc đến kiểm tra, sợ bị phát hiện K liền lấy ma túy đang cất giấu trên nóc tủ kính ném vào sọt rác để trong phòng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 16 bịch ma túy (trong thùng rác 07 bịch và 09 bịch trên sàn nhà). K thừa nhận đó là ma túy của K mua về để giành sử dụng. Ngày 11/10/2022, Hà Phan An K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, tạm giam để điều tra.

* Tang vật thu giữ: 16 (mười sáu) bịch nylon màu trắng được hàn kín, gồm: 13 (mười ba) bịch có kích thước lần lượt khoảng: 3,8cm x 06cm; 4,3cm x 4,5cm; 03cm x 3,2cm; 1,8cm x 03cm; 2,3cm x 2,9cm; 02cm x 2,9cm; 1,5cm x 2,6cm; 1,5cm x 2,4 cm; 2,9cm x 3,4cm; 3,2cm x 3,2cm; 2,6cm x 03 cm; 1,7cm x 2,5cm; 1,2cm x 2,5 cm và 03 (ba) bịch có kích thước khoảng 1,2cm x 2,9cm, bên trong tất cả các bịch đều có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất đã được niêm phong.

*** Tại bản kết luận giám định về hóa chất số**: 983/KL-KTHS ngày 12/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đựng trong 16 (mười sáu) bịch nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 5,0698 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định về hóa chất số: 983/KL-KTHS ngày 12/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSPQ ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Hà Phan An K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ các hạt tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 5,0041 và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào Khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 04/11/2022, tại tổ 6, khu phố 4, phường DĐ, thành phố PQ , bị cáo đã tàng trữ trái phép 5,0698 gam ma túy, loại Methamphetamin. Do đó, cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu bản thân bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trong khi, ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được xem xét khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về quan điểm của Viện kiểm sát:

Đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. Về các vấn đề khác:

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên M bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Hà Phan An K** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Xử phạt: Bị cáo **Hà Phan An K 05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2022.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 5,0041 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong. (Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 03/QĐ-VKSPQ ngày 20/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- CQTHAHS Tp. Phú Quốc;
- THA Tp. Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang